

Bản án số: 127/2020/HS-PT

Ngày: 26/9/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

***Với thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trung Thông.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Gia Lương.

Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Tố Hoa- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

***Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:*** Bà Phan Thị Diễm Hạnh- Kiểm sát viên.

Ngày 26/9/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 186/2020/TLPT-HS ngày 23/7/2019 đối với bị cáo Đặng Văn B do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 41/2020/HS-ST ngày 09/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Họ và tên: **Đặng Văn B**, sinh năm 1964 tại xã Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Thôn G, xã Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: lớp 03/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Quốc Ch (đã chết) và bà: Trần Thị Th (đã chết); có vợ: Lã Thị H, sinh năm 1970 và 04 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 13/02/2020 đến ngày 21/02/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại (có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 00 phút ngày 13/02/2020, Công an huyện Hiệp Hòa bắt quả tang các đối tượng đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh “Sóc đĩa” tại nhà ở của Trần Văn B, sinh năm 1957 ở thôn G, xã Đ, huyện H các đối tượng gồm: Trần Văn B, sinh năm 1957; Nguyễn Văn B1, sinh năm 1975; Đặng Văn B, sinh

năm 1964; Nguyễn Văn Th1, sinh năm 1952; Nguyễn Thị M, sinh năm 1954 đều ở thôn G, xã Đ, huyện H; Đặng Văn V, sinh năm 1976; Đặng Minh Th2, sinh năm 1985 ở thôn Đ, xã Đ, huyện H; Trần Văn H1, sinh năm 1974 ở thôn S, xã Đ, huyện H; Ngoài ra có Đặng Minh Ph, sinh năm 1955 ở thôn Đ, xã Đ, huyện H ngồi xem các đối tượng đánh bạc.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại chiếu bạc số tiền 6.700.000 đồng, 01 chiếu cái, 01 đĩa sứ, 01 bát sứ bị vỡ, 04 quân vị bằng đóm tre, 01 bảng vị; Thu trên người các đối tượng: Đặng Văn B 6.850.000 đồng, 01 điện thoại di động Sam Sung Galaxy A7 màu đen số IMEL 1:352987101180380, số IMEL2: 352988101180388; Nguyễn Văn Th1 1.000.000 đồng, 01 điện thoại di động Nokia màu đen số IMEL 351869077256918; Trần Văn H1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu vàng có số IMEL1: 353674080359594, số IMEL2:353674080359602; Nguyễn Văn B1 2.500.000 đồng, 01 điện thoại di động Philips màu đen số IMEL1:363544039330157, số IMEL2:863544039532158 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 có số IMEL1:352808091449843/01, IMEL2:352809091449841/01; Đặng Minh Th2 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J2 có số IMEL1:351816101482515/01, số IMEL2:351817101482513/01; Trần Văn B 2.500.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 có số IMEL; Đặng Văn V 35.760.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3 số IMEL1: 866346032414195, số IMEL2: 866346032414187, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 có số IMEL1: 357336085940770, số IMEL2: 357339080518773; Nguyễn Thị M 1.500.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y3 có số IMEL1:868572044361417, số IMEL2: 868572044361409; anh Đặng Minh Ph2 900.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định được hành vi đánh bạc của các bị cáo như sau: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/02/2020, Trần Văn B, sinh năm 1957 ở thôn G, xã Đ, huyện H gọi điện thoại cho Nguyễn Văn B1, sinh năm 1975; Đặng Văn B, sinh năm 1964; Nguyễn Văn Th1, sinh năm 1952; Nguyễn Thị M, sinh năm 1954 đều ở thôn G, xã Đ, huyện H; Trần Văn H1, sinh năm 1974 ở thôn Sau, xã Đ, huyện H; Đặng Văn V, sinh năm 1976 ở thôn Đ, xã Đ, huyện H đến nhà B đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh sóc đĩa với mục đích để B thu tiền hồ. Khoảng 11 giờ cùng ngày các đối tượng B1, B, V, H1, và Đặng Minh Th1, sinh năm 1985 ở thôn Đông, xã Đ, huyện H đến nhà B để đánh bạc. H1 làm 04 quân vị bằng đóm tre, B1 là người chải chiếu và lấy bát đĩa cho các đối tượng đánh bạc; V là người sóc cái, khi các đối tượng đánh bạc thì Th1 lấy bảng vị ra để các đối tượng đánh bạc, quá trình đánh bạc thì V, Ban, Hậu, Biên,

Thông mỗi đối tượng nộp cho B 50.000 đồng tiền hồ (tổng số B thu được 250.000 đồng tiền hồ), sau đó Th2 và M đến nhà B và tham gia đánh bạc cùng các đối tượng. Ngoài ra có anh Đặng Minh Ph2, sinh năm 1955 ở thôn Đông, xã Đ, huyện H ngồi xem các đối tượng đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc đến 12 giờ 00 phút cùng ngày thì công an huyện Hiệp Hòa bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hình thức đánh bạc của các đối tượng như sau:

Một người đứng ra cầm cái (còn gọi là người xóc cái), người cầm cái cho 04 quân vị làm bằng tre để vào chiếc đĩa sứ con, sau đó úp chiếc bát sứ con lên xóc để cho các quân bên trong lật đi lật lại. Khi người cầm cái xóc xong, các con bạc khác ngồi xung quanh lấy tiền ra đặt cửa. Có hai cửa "chẵn" và "lẻ", các con bạc thích đặt tiền vào cửa "chẵn" hay cửa "lẻ" thì tùy và đặt bao nhiêu tiền tùy thích. Sau khi các con bạc đã đặt tiền, người cầm cái mở bát ra. Nếu cò quôn vị 04 mặt màu trắng hay 04 mặt màu đen hoặc 02 mặt đen + 02 mặt trắng ngửa lên thì là "chẵn", ai đặt bên cửa "chẵn" được ăn tiền, ai đặt cửa lẻ thua. Các con bạc nào đánh cửa chẵn được cái trả tiền, số tiền được ăn bằng đúng số tiền đã đặt cửa. Khi 04 quôn vị 03 mặt màu đen + 01 mặt trắng hoặc 03 mặt màu trắng + 01 mặt màu đen ngửa lên thì là "lẻ", nếu ai đặt cửa "lẻ" thì được ăn tiền, số tiền được cũng bằng đúng số tiền đã đặt cửa, người cầm cái lấy tiền bên cửa "chẵn" trả cho bên cửa "lẻ". Trong quá trình cái thu tiền bên thua trả cho bên được thiếu tiền cái bù tiền, thừa tiền cái được ăn. Cứ đánh như vậy hết ván này sang ván khác.

Tại Cơ quan điều tra các đối tượng Đặng Văn V, Trần Văn B, Đặng Minh Th2, Đặng Văn B, Nguyễn Văn Th1, Nguyễn Văn B1, Trần Văn H1, Nguyễn Thị M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Trần Văn B khai gọi các đối tượng đến nhà đánh bạc mục đích thu tiền hồ (quá trình đánh bạc không tổ chức cầm cố, canh gác... B đã thu được 250.000 đồng tiền hồ); Đặng Văn V khai mang theo 36.000.000 đồng, dùng 700.000 đồng để đánh bạc, nộp 50.000 đồng tiền hồ và là người sóc cái; Đặng Văn B khai dùng 6.850.000 đồng dùng để đánh bạc, nộp 50.000 đồng tiền hồ; Trần Văn H1 khai dùng 2.100.000 đồng dùng để đánh bạc là người cắt quân vị và nộp 50.000 đồng tiền hồ; Nguyễn Văn B1 khai mang theo 2.500.000 đồng dùng 200.000 đồng đánh bạc và nộp 50.000 đồng tiền hồ; Đặng Minh Th2 khai mang theo 200.000 đồng dùng đánh bạc, nộp 50.000 đồng tiền hồ; Nguyễn Văn Th1 khai mang theo 1.000.000 đồng đánh bạc; Nguyễn Thị M khai mang theo 1.520.000 đồng dùng 20.000 đồng đánh bạc; Quá trình đánh bạc không có ai canh gác và cho vay tại chiếu bạc.

Từ hành vi đánh bạc nêu trên của các bị cáo, tại bản cáo trạng số 40/CT-VKS-HH ngày 21/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc

Giang đã truy tố các bị cáo Trần Văn B, Đặng Văn V, Đặng Văn B, Trần Văn H1, Nguyễn Văn B1, Nguyễn Văn Th1, Đặng Minh Th2, Nguyễn Thị M ra trước Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang để xét xử về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2020/HS-ST ngày 09/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo: Trần Văn B, Đặng Văn V, Đặng Văn B, Trần Văn H1, Nguyễn Văn B1, Nguyễn Văn Th1, Đặng Minh Th2 và Nguyễn Thị M phạm tội "Đánh bạc".

- Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt Đặng Văn V 13 (Mười ba) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được trừ đi số ngày đã tạm giữ, tạm giam bị cáo (từ ngày 13/02/2020 đến ngày 12/3/2020). Phạt Đặng Văn V 10 (Mười) triệu đồng sung công quỹ Nhà nước.

- Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt Đặng Văn B 10 (Mười) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được trừ đi số ngày đã tạm giữ bị cáo (từ ngày 13/02/2020 đến ngày 21/02/2020). Phạt Đặng Văn B 10 (Mười) triệu đồng sung công quỹ Nhà nước.

- Trần Văn H1 10 (Mười) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được trừ đi số ngày đã tạm giữ bị cáo (từ ngày 13/02/2020 đến ngày 21/02/2020). Phạt Trần Văn H1 10 (Mười) triệu đồng sung công quỹ Nhà nước.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt Trần Văn B 07 (B) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được trừ đi số ngày đã tạm giữ bị cáo (từ ngày 13/02/2020 đến ngày 21/02/2020).

Ngoài ra bản án còn tuyên phạt với các bị cáo khác, tuyên phần xử lý vật chứng, phần án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17/6/2020 bị cáo Trần Văn H1 kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung: xin được hưởng án treo. Ngày 19/6/2020 bị cáo Đặng Văn B kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung: xin được hưởng án treo.

Ngày 22/6/2020 bị cáo Trần Văn B, Đặng Văn V kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung: xin được hưởng án treo.

Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Trần Văn B, Trần Văn H1, Đặng Văn V có đơn xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo. Việc rút đơn của các bị

cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật. Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang đã ra thông báo về việc rút kháng cáo đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đặng Văn B giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày: Bị cáo không thắc mắc về tội danh và không bị oan. Bị cáo xin được hưởng án treo với lý do: bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp án phí và tiền phạt bổ sung.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Án sơ thẩm xử các bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi ở rõ ràng. Sau khi phạm tội chấp hành tốt pháp luật nên không cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Kết thúc tranh luận các bên giữ nguyên quan điểm của mình:

Bị cáo Đặng Văn B nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của các bị cáo được làm trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định tại Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên xác định là đơn kháng cáo hợp pháp, được chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo thấy:

+ Về tội danh: Hồi 12 giờ 00 phút ngày 13/02/2020, Công an huyện Hiệp Hòa bắt quả tang các đối tượng: Trần Văn B, Nguyễn Văn B1, Đặng Văn B, Nguyễn Văn Th1, Nguyễn Thị M, Đặng Văn V, Đặng Minh Th2, Trần Văn H1 đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh “Sóc đĩa” tại nhà ở của Trần Văn B. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 15.460.000 đồng (Mười lăm triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng) bao gồm 6.700.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc và 8.760.000 đồng thu trên người các đối tượng khi bị bắt quả tang chứng minh dùng để đánh bạc.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Các lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với thời gian, địa điểm, biên bản phạm pháp quả tang và vật chứng đã được thu giữ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do đó Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2020/HS-ST ngày

09/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa đã xét xử bị cáo Đặng Văn B về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

+ Về hình phạt: Bị cáo Đặng Văn B là người dùng số tiền đánh bạc nhiều nhất. Nhưng bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình có nơi ở rõ ràng. Mặt khác, tại cấp phúc thẩm bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là: bị cáo đã tự nguyện nộp tiền án phí và tiền phạt bổ sung, thể hiện việc chấp hành pháp luật tốt. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có đủ điều kiện hưởng án treo theo Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo hưởng án treo như quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không kháng cáo nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

**[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm:**

+ Do được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Đặng Văn B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy B thường vụ Quốc hội.

+ Do các bị cáo Trần Văn B, Trần Văn H1, Đặng Văn V rút kháng cáo trước khi mở phiên tòa nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

**[4]. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.**

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đặng Văn B và sửa một phần bản án sơ thẩm.

- Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Xử phạt Đặng Văn B 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 20 (hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Đặng Văn B cho UBND xã Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng đề sung vào công quỹ Nhà nước.

[2]. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm g, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy B thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Đặng Văn B, Trần Văn B, Trần Văn H1, Đặng Văn V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Xác nhận bị cáo Đặng Văn B đã 10.400.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang theo biên lai số AA/2015/0001433 ngày 10/9/2020.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an tỉnh Bắc Giang;
- STP tỉnh Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(đã ký)**

**Nguyễn Trung Thông**